



## Bảng dữ liệu kỹ thuật

# AQUAFIN®-P1

Mã số vật tư 2 05090

## Vật liệu bơm vào để chống thấm cho các khe hở chứa nước

### Đặc tính:

AQUAFIN-P1 là một loại muối isoxianat cải tiến phản ứng mạnh, gồm một hợp phần. AQUAFIN-P1 có thể dùng ngay mà không cần trộn. AQUAFIN-P1 giãn nở khi tiếp xúc với nước với một sự gia tăng nhanh và rộng về thể tích và hình thành một lớp bọt nhớt dẻo đặc. Lớp bọt này tạo nên một màng chống thấm tạm thời chống lại sự thẩm thấu sâu hơn của nước. AQUAFIN-P1 chống axit và kiềm và không tác động đến nhựa bitum hay băng keo chống thấm. Trên những loại vật liệu rất khô sẽ không có sự giãn nở bọt ngay lập tức mà AQUAFIN-P1 sẽ cứng lại từ từ thông qua độ ẩm xung quanh đã có sẵn trong không khí hay từ độ ẩm trong bê tông.

### Lĩnh vực áp dụng:

AQUAFIN-P1 được dùng để bơm vào các khe hở chứa nước và các mối nối trong bê tông và công trình đá.

AQUAFIN-P1 được dùng để:

- Ngăn nguồn nước chảy vào từ các khe hở, mối nối và tươn g tự
- Gia cố những công trình bằng đá rời rạc

AQUAFIN-P1 đáp ứng các yêu cầu của trang dữ liệu DiBt từ tháng 11/2000, "Đánh giá tác động của các sản phẩm thi công đối với bê tông và nước ngầm".

### Thông số Kỹ thuật:

Cơ bản:	Nhựa polyurêtan một hợp phần phản ứng với nước (với chất xúc tác nguyên khối)
Màu sắc:	nâu
Độ nhớt ở +5 °C:	khoảng 2900 ± 300 mPa.s
Độ nhớt ở +10 °C:	khoảng 2100 ± 200 mPa.s
Độ nhớt ở +15 °C:	khoảng 1200 ± 100 mPa.s
Độ nhớt ở +25 °C:	khoảng 425 ± 75 mPa.s
Mật độ:	khoảng 1.150 ± 40 g/cm <sup>3</sup> ở +25 °C
Nhiệt độ phản ứng tối thiểu:	> +5 °C
Nhiệt độ áp dụng đề nghị:	+15 °C đến +30 °C

### Thời gian phản ứng \*):

#### Bắt đầu nổi bọt:

ở +5 °C:	khoảng 27 giây
ở +10 °C:	khoảng 26 giây
ở +15 °C:	khoảng 24 giây
ở +20 °C:	khoảng 22 giây
ở +25 °C:	khoảng 20 giây

#### Ngừng nổi bọt:

ở +5 °C:	khoảng 4 phút, 20 giây
ở +10 °C:	khoảng 3 phút, 20 giây
ở +15 °C:	khoảng 2 phút, 50 giây
ở +20 °C:	khoảng 2 phút, 20 giây
ở +25 °C:	khoảng 2 phút, 00 giây

Lưu ý: Thời gian phản ứng được xác định bằng cách thêm 10% nước.

### Hệ số nổi bọt \*) ở nhiệt

độ từ +5 °C đến +25 °C: 30 – 50

\*) Khi có sự nổi bọt tự do: số lần phản ứng, khối lượng bọt và các thuộc tính của bọt phụ thuộc vào lượng nước, bề mặt mép vết nứt hay công trình đá, sự phân bố của chúng trong phạm vi phun trào AQUAFIN-P1 và các yếu tố khác.

### Làm sạch dụng cụ:

Thiết bị và dụng cụ phải được làm sạch hoàn toàn sau khi sử dụng. Khi xong việc hoặc khi có những sự gián đoạn lâu trong công việc, hãy làm sạch thiết bị bơm. Đừng để phần vật liệu dư khô và cứng lại trong máy. Bất kỳ chất tẩy rửa hay dung môi nào cũng phải có điểm bắt cháy trên +21°C. Vui lòng theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất máy.

### Bao bì:

1,1 và 5,5 kg  
AQUAFIN-P1 có thể dùng ngay không cần trộn.

### Bảo quản:

24 tháng khi bảo quản không đóng băng trong bao bì còn nguyên chưa mở trong điều kiện khô và mát ở nhiệt độ từ +10°C đến +30°C. Hãy bảo đảm sản phẩm được bảo

# AQUAFIN®-P1

quản theo quy định bảo quản vật liệu nguy hiểm cho dòng nước.

## Chuẩn bị vật liệu:

Phải đáp ứng các tiêu chí sau:

Bề mặt gốc xi măng:

- Chất lượng bê tông: tối thiểu C20/25
- Chất lượng láng nền: tối thiểu CT-C35-F5
- Chất lượng vữa: P III
- Tuổi: tối thiểu 28 ngày
- Cường độ dính kéo căng:  $\geq 1,5 \text{ N/mm}^2$

## Chuẩn bị sản phẩm:

AQUAFIN-P1 phản ứng với độ ẩm trong không khí và với nước. Vì thế một lớp màng có thể hình thành trên các bao gói đã mở nhưng điều này không ảnh hưởng sự bơm vào. AQUAFIN-P1 thường được bơm qua máy đóng gói và bơm tay hay bơm chạy bằng mô-tơ vào khu vực chứa nước. Khi tiếp xúc với nước AQUAFIN-P1 nổi bọt rộng và cứng lại. Nếu trong khu vực cần chống thấm có quá ít nước, thì quá trình phản ứng và cứng lại có thể được hỗ trợ hoặc bằng cách bơm nước vào trước hoặc bơm nước sau.

## Đề nghị:

Chúng tôi đề nghị, trước khi áp dụng, sản phẩm nên được bảo quản ít nhất 12 tiếng ở nhiệt độ tối thiểu là +15 °C để đảm bảo đạt được nhiệt độ thi công đề nghị là từ +15 °C đến +30 °C.

## Biện pháp thi công/Lượng tiêu thụ:

- Khoan vào khe hở hiện hữu (chiều rộng khe khoảng 0,2 mm) ở cự ly cách nhau khoảng 20 cm.
- Làm sạch bụi khoan khỏi lỗ khoan bằng cách sử dụng khí nén không dầu.
- Đặt máy bơm đóng gói vào vị trí.
- Bơm AQUAFIN-P1 bằng thiết bị bơm phù hợp. Khe hở đứng: bắt đầu bơm từ bên dưới. Lượng tiêu thụ: khoảng 1150 g/l.
- Khi keo bơm đã khô, gỡ bỏ máy bơm đóng gói nếu cần thiết và bịt lại lỗ khoan bằng ASOCRET-RN và san bằng với bề mặt bê tông.

Để thi công với thiết bị bơm phù hợp, chúng tôi đề nghị liên hệ HTG HIGH TECH Germany GmbH tại Berlin, [www.hightechspray.de](http://www.hightechspray.de).

## Sức khỏe và an toàn:

Sau khi khô AQUAFIN-P1 được xem là vô hại. Hợp phần chất lỏng là có hại. Khi sử dụng sản phẩm hãy làm theo hướng dẫn về sức khỏe và an toàn của chính phủ, trang M 044 cũng như lời khuyến cáo trên bao bì.

## Khuyến cáo quan trọng:

- Hãy bảo vệ những khu vực không được xử lý khỏi ảnh hưởng của AQUAFIN-P1.
- Các ứng dụng không được giải thích rõ ràng trong bảng dữ liệu kỹ thuật này chỉ có thể được thực hiện sau khi tham vấn và được xác nhận bằng văn bản từ Ban Dịch Vụ Kỹ Thuật SCHOMBURG GmbH.
- Mã tiêu hủy:  
Phần chất lỏng dư của sản phẩm: sơn và chất thải sơn EAK 08 01 11, có chứa dung môi hữu cơ và những chất có hại khác. Phần dư của sản phẩm đã khô: nhựa plastic EAK 17 02 03.

Vui lòng tuân thủ một Bảng dữ liệu Sức khỏe & An toàn EU còn hiệu lực.

**GISCODE: RU40**